

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên chủ đầu tư: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.
- Tên dự toán mua sắm: Mua sắm máy photocopy siêu tốc, máy in mạng chuyên dùng, máy camera chuyên dùng năm 2025 trang bị cho VKSND hai cấp tỉnh Đồng Nai.
- Tên gói thầu: Mua sắm máy photocopy siêu tốc, máy in mạng chuyên dùng, máy camera chuyên dùng năm 2025.
- Địa điểm thực hiện: tỉnh Đồng Nai.
- Quy mô dự án: Chi tiết nêu tại phạm vi cung cấp hàng hóa.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách nhà nước 2025 (Kinh phí không tự chủ).

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Yêu cầu về chủng loại, tiêu chuẩn hàng hóa:
 - + Hàng hóa đảm bảo đúng chủng loại, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, hợp pháp đảm bảo chất lượng mới 100%, còn nguyên đai nguyên kiện, sản xuất từ năm 2024 về sau và có ghi rõ ký mã hiệu/ nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất của hàng hóa.
 - + Nhà thầu phải lập bảng chào đặc tính, yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng các thông tin theo mẫu sau:

Stt	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa theo yêu cầu	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn của hàng hóa chào thầu
1	Theo thông tin tại mục b) <i>Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể</i>	Tên hàng hóa: Model (ký mã hiệu): Hãng sản xuất: Xuất xứ (Nước sản xuất): Năm sản xuất: Thời gian bảo hành:

		Thông số kỹ thuật:
--	--	--------------------

- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra hàng hóa được cung cấp để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng, trường hợp hàng hóa cung cấp không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng, thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư sẽ ngưng việc thực hiện hợp đồng với nhà thầu. Chủ đầu tư có quyền mua tại đơn vị cung cấp khác có thể giá cao hơn, mọi chi phí phát sinh sẽ do nhà thầu chịu.

- Yêu cầu về vận chuyển: Nhà thầu phải vận chuyển hàng hóa và lắp đặt hoàn thiện tại Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (Địa chỉ: Số 1/6K, đường Nguyễn Ái Quốc, phường Trảng Biên, tỉnh Đồng Nai) và các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trên địa bàn toàn tỉnh Đồng Nai. Việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm dự án, bao gồm cả bảo hiểm và lưu kho theo quy định trong hợp đồng, do Nhà thầu thực hiện; các chi phí liên quan đã bao gồm trong giá hợp đồng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

TT	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	ĐVT	Số lượng
1	Máy photocopy siêu tốc	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng chuẩn: Copy, in mạng, Scan màu; - Chức năng đảo 2 mặt bản sao tự động: Có sẵn; - Bộ nạp và đảo 2 mặt bản gốc tự động: Có sẵn; - Tốc độ sao chụp: ≥ 86 trang/phút (khổ A4); - Tốc độ scan (trắng đen/màu): ≥ 135 trang/phút (1 mặt), ≥ 270 trang/phút (2 mặt); - Bộ vi xử lý: ≥ 1.8 GHz; - Trữ lượng giấy (A4, 80 gsm): ≥ 4.200 tờ (2 khay x 1500 tờ, 2 khay x 550 tờ, 100 tờ khay tay); - Thời gian khởi động: chế độ khởi động nhanh ≤ 4 giây; - Khổ giấy: Tối thiểu A6, Tối đa A3; - Bộ nhớ tiêu chuẩn: Ram ≥ 4GB; - Ổ cứng: ≥ 256 GB (SSD), nâng cấp tối đa ≥ 1TB; - Thời gian copy bản đầu tiên: $\leq 2,7$ giây; - Phóng thu: 25 – 400%; - Quét ảnh 1 lần, sao chụp nhiều lần, tự động đảo mặt bản sao, tự động đảo mặt bản gốc: Có sẵn; 	cái	2

TT	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	ĐVT	Số lượng
		<ul style="list-style-type: none"> - Sao chụp liên tục: ≥ 9.999 bản; - Chức năng chia bộ điện tử: Có sẵn; - Chức năng in: có sẵn chức năng in qua mạng, in từ thiết bị di động; - Tốc độ in: ≥ 86 trang/phút (khổ A4); - Độ phân giải in: $\geq 1200 \times 1200$ dpi; - Cổng kết nối: 1000Base-T/100Base-TX/10Base-T, USB, Wireless LAN (IEEE 802.11 b/g/n); - Kiểu quét: Quét đen trắng, quét màu, quét cặp tia Laser; - Chức năng Scan mạng: Có sẵn; - Chức năng Scan màu 2 mặt cùng lúc, Scan vào Thư mục, SMB, FPT, USB, gửi Email: Có sẵn; - Chức năng đặc biệt: Màn hình LCD màu cảm ứng màu ≥ 10.1 inch, quản lý người dùng, in/Scan từ USB; - Định mức cụm trống: $\geq 2.000.000$ trang; - Bảo hành: ≥ 02 năm hoặc $\geq 1.000.000$ bản in (Tùy điều kiện nào tới trước). 		
2	Máy in mạng chuyên dùng	<ul style="list-style-type: none"> - Chức năng: In mạng; - Tốc độ sao chụp liên tục (A4): ≥ 43 bản/phút (1 mặt), ≥ 36 trang/phút (2 mặt); - Bộ nhớ tiêu chuẩn: ≥ 1GB; - Tốc độ scan: ≥ 38 trang/phút (1 mặt), ≥ 70 trang/ phút (2 mặt); - Scan tới: E-mail, SMB, FTP; - Thời gian sao chụp bản đầu tiên: ≤ 6.4 giây; - Thời gian khởi động: ≤ 20 giây; - Khổ giấy: A4, B5, A5, A5R, A6; - Màn hình cảm ứng: ≥ 5 inch; - In ấn trực tiếp từ ổ USB: Có sẵn; - Cổng kết nối: 1000Base-T/100Base-TX/10Base-T, Wireless LAN (IEEE 802.11b/g/n), Wi-Fi Direct Connection, 3 x USB 2.0; - Sao chụp liên tục: ≥ 999 tờ; - Trữ lượng giấy (A4, 80gsm): 1 khay x 550 tờ, khay tay 100 tờ; - Tiêu thụ điện: $\leq 1,420$W; - Định lượng hộp mực: ≥ 18.500 trang; - Bảo hành: ≥ 03 năm hoặc ≥ 180.000 bản (tùy điều kiện nào tới trước). 	cái	24

TT	Tên hàng hóa/ dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn	ĐVT	Số lượng
3	Máy camera chuyên dùng	<ul style="list-style-type: none"> - Định dạng ghi hình: AVCHD, MP4; - Màn hình cảm ứng tối thiểu: 3.0", độ phân giải ≥ 921.600 điểm; - Ống kính: 26.8-536mm (trên 35mm), khẩu độ f/2 - f/3.8; - Zoom quang học: 20x; zoom rõ ảnh 30x (4K), 40x (HD); - Chế độ ổn định hình ảnh: chống rung 5 trục - Chức năng chụp hình: Có sẵn; - Âm thanh: Micro tích hợp; - Hỗ trợ kết nối: Wifi IEEE 802.11b/g/n, NFC; - Tốc độ màn trập: Phạm vi điều khiển tự động 1/6-1/10000; - Thẻ nhớ lưu trữ: Dung lượng ≥ 64GB, tốc độ ghi ≥ 299 MB/s, tốc độ đọc ≥ 300MB/s; Khả năng chống bụi và chống nước tiêu chuẩn IP68; - Micro: Tám chế độ ghi âm (thu siêu định hướng; thu định hướng; thu toàn hướng; thu âm nổi trái phải; thu phía trước và phía sau; chỉ thu phía sau; thu hướng trước góc rất hẹp; ghi riêng 2 kênh trước sau để mix sau); - Hỗ trợ ghi tốc độ cao: 100p/1920x1080, 100/60 Mbps; - Sạc đi kèm: Có sẵn; - Bảo hành: ≥ 01 năm; 	cái	12

Ghi chú:

- Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Các thông số kỹ thuật trong E-HSMT nêu ra là yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, thông số phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

- Trường hợp nhà thầu chào thầu hàng hóa có các thông số kỹ thuật khác so với yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải thuyết minh giải trình và kèm theo tài liệu kỹ thuật để chứng minh sự đáp ứng của hàng hóa chào thầu để bên mời thầu có cơ sở xem xét, đánh giá.

- Đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị căn cứ vào mã hàng hóa mà nhà thầu ghi trong E-HSĐT để đánh giá theo các tiêu chí đánh giá như sau:

+ Tài liệu làm căn cứ đánh giá: các tài liệu (bao gồm datasheet, nhãn hiệu, ký mã hiệu, xuất xứ, catalogue, thông tin hàng hóa,...) của thiết bị đăng trên website chính thức của nhà sản xuất tại thời điểm đánh giá E-HSĐT.

+ Trường hợp trên website của nhà sản xuất không có tài liệu của thiết bị dự thầu trong E-HSĐT thì căn cứ theo tài liệu kèm theo E-HSĐT để đánh giá

+ Trường hợp đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị trong E-HSĐT có nội dung khác với đặc tính, tính năng, chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị của tài liệu trên website của nhà sản xuất thì tài liệu trên website của nhà sản xuất là căn cứ để đánh giá thiết bị đó.

+ Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin tài liệu kèm theo E-HSĐT khi nộp E-HSĐT so với tài liệu trên website chính thức của nhà sản xuất.

+ Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất nếu không phải bằng tiếng Việt thì phải kèm bản dịch sang tiếng Việt nêu đầy đủ thông số kỹ thuật của thiết bị và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung của bản dịch.

1.3. Các yêu cầu khác

*** Yêu cầu về giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp và lắp đặt hàng hóa, biện pháp kiểm soát chất lượng hàng hóa:**

- Biện pháp tổ chức cung cấp lắp đặt hàng hóa, thiết bị: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể cho từng giai đoạn thực hiện (nhập hàng, đóng gói, vận chuyển, ...) đảm bảo giao hàng tối đa là **30 ngày**.

- Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng:

+ Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến địa điểm cung cấp.

+ Có thuyết minh biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của hàng hóa, thiết bị trong quá trình vận chuyển.

- Biện pháp kiểm tra, nghiệm thu và hướng dẫn dẫn sử dụng: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý.

*** Yêu cầu về bảo hành, bảo trì và dịch vụ sau bán hàng khác:**

- Nhà thầu phải bảo hành toàn bộ hàng hóa do mình cung. Các lỗi do quá trình sản xuất, vận chuyển, lắp đặt, do chất lượng sản phẩm không đảm bảo phải được khắc phục nhanh chóng và miễn phí trong suốt thời gian bảo hành.

- Hàng hóa được vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng và bảo hành, bảo trì tận nơi tại các đơn vị được Chủ đầu tư giao sử dụng (bao gồm các Viện kiểm sát nhân khu vực), danh sách cụ thể sẽ được Chủ đầu tư cung cấp cho Nhà thầu trước thời điểm Nhà thầu thực hiện giao hàng.

- Bảo hành theo tiêu chuẩn của chính hãng tận nơi sử dụng, thời gian bảo hành tối thiểu cho các loại thiết bị theo quy định tại b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể.

- Cam kết đổi trả hàng mới 100% nếu hàng hóa bị lỗi do nhà sản xuất hoặc hư hỏng khi vận chuyển đến kho của đơn vị sử dụng trong vòng 02 ngày kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.

- Giá trị bảo lãnh bảo hành: **5% giá hợp đồng**

- Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh bảo hành: bằng thời gian bảo hành của thiết bị + 10 ngày

- Bảo trì: **03 tháng/ lần** trong suốt thời gian bảo hành

- Cam kết đảm bảo đáp ứng yêu cầu về cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế tối thiểu **5 năm** kể từ ngày nghiệm thu bàn giao hàng hóa cho Chủ đầu tư.

*** Yêu cầu về nghiệm thu:**

- Kiểm tra chủng loại, số lượng, tình trạng hàng hóa (tính nguyên đai, nguyên kiện, đồng bộ và mã hiệu so với hợp đồng, hồ sơ mời thầu và dự thầu);

- Nghiệm thu về đặc điểm, tính năng kỹ thuật;

- Vận hành thử thiết bị, nghiệm thu về an toàn (nếu có);

- Kiểm tra tài liệu hồ sơ khi giao hàng: giấy chứng nhận xuất xứ (CO), chất lượng (CQ), tài liệu hướng dẫn sử dụng... (nếu có);

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Chủ đầu tư hoặc đại diện của chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hoá được cung cấp để đảm bảo hàng hoá đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng việc kiểm tra thử nghiệm phải do cả bên chủ đầu tư và nhà thầu cùng chứng kiến. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.